PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Toán

LUYỆN TẬP

Các họat động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Hướng dẫn luyện tập:  Bài 1:Tính rồi rút gọn | - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài. |

Kết quả mong đợi:

:=  =  =  ; :=   = =

:=  = =  ; : =   = = 

:=  =  =  ;  = 2

|  |  |
| --- | --- |
| Bài 2: Tìm x    Bài 3: Tính  Bài 4: | - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  a)   x =  x =  :  x =  b)  : x =  x =  :  x =  - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  a) = = = 1  b) === 1  c)   ==  = 1  - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  Bài giải  Chiều dài đáy của hình bình hành là :  : = 1(m)  Đáp số : 1m |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

………………………………………………………

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Tập đọc

THẮNG BIỂN

Các hoạt động dạy – học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài:  a. Luyện đọc :  - HS đọc toàn bài  - Bài chia 3 đoạn:  - HS đọc theo từng đoạn  b. Tìm hiểu bài:  - HS đọc thầm Đoạn 1,2 của bài. Trả lời câu hỏi:  - Cuộc chiến đấu giữa con người với cơn bão biển được miêu tả theo trình tự như thế nào?  - Tìm những từ ngữ hình ảnh nói lên sự đe doạ của cơn bão biển?  - Các từ ngữ hình ảnh ấy gợi cho em điều gì?  - Tìm những từ ngữ, hình ảnh miêu tả cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển.    - Tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để miêu tả hình ảnh của biển? Cách sử dụng biện pháp nghệ thuật đó có tác dụng gì?  - ý chính.  - Đọc đoạn 3:  - Tìm những từ ngữ hình ảnh thể hiện lòng dũng cảm, sức mạnh và chiến thắng của con người trước cơn bão biển.  - ý đoạn 3.  - Nội dung chính của bài:  c. Hướng dẫn đọc diễn cảm.  - Đọc diễn cảm đoạn 3 | + Đoạn 1: Từ đầu….nhỏ bé  + Đoạn 2: Một tiếng ào…chống giữ.  + Đoạn 3: Còn lại  - Được miêu tả theo trình tự: Biển đe doạ; Biển tấn công; Người thắng biển.  - Những từ ngữ, hình ảnh nói lên sự đe doạ của cơn bão biển là: gió bắt đầu mạnh, nước biển càng dữ, biển cả muốn nuốt tươi con đê mỏng manh như con cá mập đớp con cá chim nhỏ bé.  - Các từ ngữ hình ảnh ấy cho ta thấy cơn bão biển rất mạnh, hung dữ, nó có thể cuốn phăng con đê mỏng manh bất cứ lúc nào.  - Cuộc tấn công dữ dội của cơn bão biển được miêu tả: như một đàn cá voi lớn, sóng tràn qua những cây vẹt cao nhất, vụt vào thân đê rào rào, một bên là biển, là gió trong cơn dữ, điên cuồng, một bên là hàng nghìn người với tinh thần quýết tâm chống giữ.  - Tác giả dùng biện pháp nghệ thuật so sánh: Như con cá mập đớp con cá chim, như một đàn voi lớn và biện pháp nhân hoá: biển cả muốn nuốt tươi con đê mỏng manh, gió giận dữ điên cuồng.  - Sử dụng biện pháp nghệ thuật ấy để thấy được cơn bão biển hung dữ, làm cho người đọc hình dung được cụ thể, rõ nét về cơn bão biển và gây ấn tượng mạnh mẽ.  - Cuộc tấn công dữ dội của biển cả.  - Đọc bài và trả lời câu hỏi.  - Các từ ngữ và hình ảnh nói lên điều đó là: hơn hai chục thanh niên mỗi người và mỗi người vác một vác củi vẹt, nhảy xuống dòng nước đang cuốn dữ, khoác vai nhau thành sợi dây dài, lấy thân mình ngăn dòng nước. Họ ngụp xuống rồi trồi lên, những bàn tay khoác vai nhau vẫn cứng như sắt. Thân hình họ cột chặt như những cộc tre đóng chắc, dẻo như chão. Đám người không sợ chết đã cứu được quãng đê sống lại.  - Con người quyết chiến, quyết thắng cơn bão.  - Ca ngợi lòng dũng cảm, ý chí quyết thắng của con người trong cuộc chiến chống thiên tai, bảo vệ con đê, giữ gìn cuộc sống bình yên.  - Đọc diễn cảm với giọng rõ ràng, chậm chãi, cảm hứng ngợi ca… |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Toán

LUYỆN TẬP

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  \* Hướng dẫn luyện tập  Bài 1: Tính rồi rút gọn  Bài 2: Tính ( theo mẫu)  - Bài mẫu:  2 : = : =  Viết gọn:  2:  =  Bài 3: Tính bằng hai cách  Bài 4: | - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:    - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  a) 3:  =  =  ;  b) 4:  =  =  =12  c) 5:== = 30  Cách 1  a) (+)  = =  b) (-)  =  =  Cách 2  a) (+)  =  +  = +  =  =  b) (-)  =  -  =  -  = =  - Chúng ta thực hiện phép chia :  :=    =  = 6  Vậy:  gấp 6 lần  - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi: |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

……………………………………………

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Luyện từ và câu

LUYỆN TẬP VỀ CÂU KỂ AI LÀ GÌ?

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  Bài 1: Đọc y/c của bài  - HS làm bài .  Câu kể Ai là gì?  -Nguyễn Tri Phương là người Thừa Thiên.  -Cả hai ông đều là người Hà Nội.  -Ông Năm là dân ngụ cư của làng này.  -Cần trục là cánh tay kỳ diệu của các chú công nhân.  Bài 2: Xác định CN, VN trong các câu tìm được.  Bài 3: H/s đọc y/c . | Tác dụng  -Câu giới thiệu.  -Câu nêu nhận định  -Câu giới thiệu  -Câu nêu nhận định.  Nguyễn Tri Phương/ là người Thừa Thiên.  CN VN  Cả hai ông / đều là người Hà Nội.  CN VN  Ông Năm/ là dân ngụ cư của làng này.  CN VN  -Cần trục/ là cánh tay kỳ diệu của các chú công nhân.  CN VN  - H/s tự làm vào vở  Gợi ý  Thưa hai bác, hôm nay nghe tin bạn Hà ốm. Chúng cháu thăm Hà. Cháu xin giới thiệu với hai bác. Đây là bạn Dũng. Bạn Dũng là lớp trưởng lớp cháu. Đây là bạn Hương. Hương là học sinh giỏi toán nhất lớp cháu. Còn cháu là bạn thân của Hà. Cháu tên là Thuỷ ạ. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng. Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| N ội dung bài:  \* Hướng dẫn luyện tập  Bài 1: Tính  Bài 2: Tính ( theo mẫu)  Bài 3: Tính | - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:    - HS thực hiện phép tính :  : 2 = := =  Viết gọn:  :2 =  =  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  a) :3 =  =  ;  b)  : 5 =  =  c) :4 = =  =  - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi: |

a)    +  b)  :  - =   - 

= +  = -

= =  = 

|  |  |
| --- | --- |
| Bài 4: | - Hs đọc yêu cầu của bài  - HS làm bài.  - Kết quả mong đợi:  Bài giải  Chiều rộng của mảnh vườn là :  60   = 36(m)  Chu vi của mảnh vườn là :  (60 + 36)  2 = 192 (m)  Diện tích của mảnh vườn là :  60  36 = 2160 (m²)  Đáp số : Chu vi : 192 m  Diện tích : 2160 m² |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

............................................................................

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Khoa học

NÓNG, LẠNH VÀ NHIỆT ĐỘ (tiếp theo)

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Hoạt động 1:  - Hướng dẫn HS làm thí nghiệm như SGK  + Nhiệt độ nước trong trong chậu có thay đổi không ? Nếu thay đổi thì thay đổi như thế nào ?  + Vật nào là vật truyền nhiệt ?  + Vật nào là vật thu nhiệt ?  + Kết quả sau khi thu nhiệt và toả nhiệt của các vật NTN?  Hoạt động 2:  - HS làm thí nghiệm như SGK.  - HS dùng nhiệt kế làm thí nghiệm  - Em có nhận xét gì về sự thay đổi mức chất lỏng trong ống nhiệt kế?  - Hãy giải thích vì sao mức chất lỏng trong ống nhiệt kế thay đổi khi ta nhúng nhiệt kế vào các vật nóng lạnh khác nhau?  - Chất lỏng thay đổi NTN khi nóng lên và lạnh đi?  - Dựa vào chất lỏng bầu nhiệt kế ta biết được gì?  - Tại sao khi đun nước không nên đổ đầy nước vào ấm?  - Tại sao khi bị sốt người ta lại dùng túi nước đá chườm lên trán? | Tìm hiểu về sự truyền nhiệt  - HS nêu dự đoán của thí nghiệm.  +Kết quả: Nước trong chậu nóng lên vì nhiệt độ ở cốc nóng đã truyền sang chậu nước.  - Cốc nước nóng là vật truyền nhiệt.  - Châu nước là vật thu nhiệt.  - Vật thu nhiệt thì nóng lên, vật toả nhiệt thì lạnh đi  Tìm hiểu sự co, giãn của nước khi lạnh đi và khi nóng lên.  - HS làm thí nghiệm và đo nhiệt độ ở mỗi cốc nước sau khoảng 10 – 15 phút.  - Không khí là một vật cách nhiệt  - Khi ta nhúng nhiệt kế vào nước có nhiệt độ khác nhau  - Vì chất lỏng trong ống nhiệt kế nở ra khi nhiệt độ cao, co lại khi ở nhiệt độ thấp  - Chất lỏng nở ra khi nóng lên, co lại khi lạnh đi  - Ta biết được nhiệt độ của vật đó  - Vì nước ở nhiệt độ cao thì nở ra . Nếu nước quá đầy ấm sẽ tràn ra ngoài có thể gây bỏng hay tắt bếp, chập điện.  - Khi bị sốt nhiệt độ cơ thể trên 370 có thể gây nguy hiểm đến tính mạng muốn giảm nhiệt ở cơ thể ngừi ta dùng túi chườm lên trán túi nước đá sẽ truyền nhiệt sang cơ thể, làm giảm nhiệt độ ở cơ thể. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Luyện từ và câu

MỞ RỘNG VỐN TỪ: DŨNG CẢM

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài:  \* Hướng dẫn Hs làm bài tập  - Bài 1:  - Hs đọc yêu cầu và nội dung của bài  - Từ cùng nghĩa là những từ có nghĩa gần giống nhau.  - Từ cùng nghĩa với dũng cảm.  - Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau  - Từ trái nghĩa với dũng cảm  Bài 2: H/s đọc yêu cầu của bài  Bài 3: H/s đọc yêu cầu của bài tập  Bài 4.  - HS làm bài  + Vào sinh ra tử  + Gạn vàng dạ sắt  Bài 5:  - HS đặt câu với thành ngữ vừa tìm được ở bài tập 4 | - Hs làm bài:  - Gan dạ, anh hùng, anh dũng, gan góc, gan lỳ, bạo gan, quả cảm, can trường, gan, táo bạo, can đảm...  - Nhát gan, nhát, nhút nhát, hèn nhát, đớn hèn, hèn nạt, hèn hạ, bạc nhược, nhu nhược, ...  - HS đặt câu.  + Các chiến sĩ trinh sát rất gan dạ, thông minh.  + Cả tiểu đội xe không kính rất anh dũng  + Phải bạo gan lắm em ơi mới dám đi vào ban đêm.  + Anh ấy quả cam bao mình xuống để cứu vớt người bị nạn.  + Nó vốn nhát gan, không dám đi đâu tối.  + Bạn ấy hiểu bài nhưng nhút nhát không dám phát biểu.  - Hs đọc  - Ghép lần lượt từng từ vào chỗ trống sao cho phù hợp với nghĩa  + dũng cảm bênh vực lẽ phải  + khí thế dũng mãnh  + hi sinh anh dũng  - Đáp án đúng:  + 2 thành ngữ nói về lòng dũng cảm:  - Vào sinh ra tử  - Gạn vàng dạ sắt  + Nghĩa đen: sinh có nghĩa là sống và tử có nghĩa là chết. Ý chỉ người thường giáp mặt với cái chết. Nghĩa bóng: xông pha nơi nguy hiểm , trải qua nhiều trận mạc, kề bên cái chết  + Nghĩa den: vàng và sắt là 2 kim loại quí (vàng) và cứng rắn (sắt). Cách ví lòng dũng cảm của con người như vàng, sắt. Nghĩa bóng: gan dạ dũng cảm, không nao núng trước khó khăn, nguy hiểm  - HS làm bài  + Anh ấy đã vào sinh ra tử nhiều lần.  + Chị ấy là người gan vàng dạ sắt. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Lịch sử

LỊCH SỬ: CUỘC KHẨN HOANG Ở ĐÀNG TRONG

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| 2. Nội dung bài  a. Các chúa Nguyễn tổ chức khai hoang.  - Ai là lực lượng chủ yếu trong cuộc khẩn hoang ở Đàng Trong.  - Chính quyền chúa Nguyễn đã có biện pháp gì giúp dân khẩn hoang?  - Đoàn người khẩn hoang đi đến những đâu?  - Người đi khẩn hoang đã làm gì ở những nơi họ đến?  b. Kết quả của cuộc khẩn hoang.  - Cuộc sống chung giữa các tộc người đã đem lại kết quả gì? | - H/s đọc từ đầu...gần như ngày nay.  - Trả lời câu hỏi.  - Nông dân, quân lính được phép đem cả gia đình vào Nam khẩn hoang lập làng lập ấp.  - Những người khẩn hoang được cung cấp lương thực trong nửa năm cùng một số nông cụ rồi chia thành từng đoàn, đi khai phá đất hoang.  - Đoàn người khai hoang cứ dần tiến vào phía Nam. Từ Phú Yên đến Khánh Hoà rồi toàn bộ miền Nam trung bộ và Tây Nguyên đoàn người tiếp tục tiến sâu vào vùng đồng bằng Sông Cửu long.  - Đi đến đâu họ lập làng lập ấp đến đó. Biến 1 vùng đất hoang vắng ở phía Nam trở thành những xóm làng đông đúc. Lãnh thổ đất nước được mở rộng  - Hs đọc phần còn lại  - HS đọc SGK và trả lời câu hỏi:  - Người Việt đã cùng với các dân tộc anh em sống hoà hợp với nhau, cùng đoàn kết trong cuộc đấu tranh chống thiên tai và ách áp bức bóc lột. Xây dựng nền văn hoá chung trên cơ sở vẫn duy trì những sắc thái văn hoá riêng của mỗi dân tộc. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  Hướng dẫn luyện tập  Bài 1: Tính  Bài 2:Tính  Bài 3: Tính  Bài 4: Tính  Bài 5:  - HS đọc đề bài. | - HS tự làm bài  - Kết quả mong đợi :  a)  +  =  +  =  b) +  =  +  =  c)  +  =  +  =  - HS tự làm bài  - Kết quả mong đợi  a) -   -  =  b)  -  =  -  =  c)  -  =  -  =  - HS tự làm bài  - Kết quả mong đợi  a)    =  =  =  b)   13 =  =  c) 15   =  =  = 12  - HS tự làm bài  - Kết quả mong đợi  a)  :  =    =  b)  : 2 =  x = =  c) 2 :  = 2   =  = 4  - HS tự làm bài  - Kết quả mong đợi  Bài giải  Số ki-lô-gam đường còn lại là :  50 - 10 = 40 (kg)  Buổi chiều bán được số ki-lô-gam đường là :  40   = 15(kg)  Cả ngày bán được sô ki-lô-gam đường là :  10 + 15 = 25 (kg)  Đáp số : 25 kg |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Chính tả: (Nghe - Viết)

THẮNG BIỂN

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài:  - Qua đoạn văn em thấy hình ảnh cơn bão biểu hiện NTN?  - Viết từ khó:  - Viết chính tả:  3. Luyện tập  Bài 2: Điền vào chỗ trống l hay n  Bài 3: Tiếng có vần in hay inh | -Hs đọc đoạn văn cần viết trong bài Thắng biển  - Rất hung dữ, nó tấn công dữ dội vào khúc đê mỏng manh.  - mênh mông, lan rộng, vật lộn, dữ dội, điên cuồng, quyết tâm  - H/s nghe viết bài  - H/s tự soát lỗi.  - H/s đọc bài và điền lần lượt:  a. lại, lồ, lửa, nõn, nến, lóng lánh, lung linh, nắng, lũ lụt, lượn lên, lượn  b. lung linh, thầm kín  - giữ gìn - lặng thinh  - bình tĩnh - học sinh  - nhường nhịn - gia đình  - rung rinh - thông minh |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

....................................................................

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Tập làm văn

LUYỆN TẬP XÂY DỰNG KẾT BÀI TRONG BÀI VĂN

MIÊU TẢ CÂY CỐI

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  Bài 1:  - HS đọc yêu cầu và nội dung bài  - Có thể dùng các câu đó để viết kết bài không? Vì sao?  Bài 2: Hs quan sát cây bàng và cho biết:  + Cây có ích lợi gì?  + Em yêu thích gắn bó với cây NTN? Em có cảm nghĩ gì về cây?  Bài 3:  - Đọc yêu cầu?  VD: Em rất yêu câyphượng ở trường em. Cây phượng là cái ô lớn che cho chúng em những ngày hè oi bức, mà phượng còn trang điểm cho trường em thêm đẹp.  Bài 4:  - Hãy viết kết bài cho 1 trong 3 đề cho sẵn. | -Có thể được vì:  + Đoạn a: Nói được tình cảm của người tả với cây.  + Đoạn b: Nói được ích lợi và tình cảm với cây.  - Cho bóng mát..  - Cây bàng gắn bó tuổi học trò của mỗi chúng ta  - Viết một kết bài mở rộng  - HS làm bài vào vở. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

................................................................

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Toán

LUYỆN TẬP CHUNG

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  Bài 1: Trong các phép tính sau phép tính nào làm đúng:  Bài 2: Tính  - HS tự làm bài.  Bài 3: Tính  - HS tự làm bài .  Bài 4:  - HS đọc đề bài  - HS làm bài vào vở  Bài 5:  - HS đọc đề và tự làm bài | - Hslàm bài và báo cáo kết quả  a) sai ; b) sai ; c) đúng ; d) sai  - Phải thực hiện quy đồng các phân số  - Kết quả mong đợi:    Kết quả mong đợi    Bài giải  Số phần bể đã có nước là:  bể)  Số phần bể còn lại chưa có nước là:  bể)  Đáp số:  bể  Bài giải  Số ki- lô- gam cà phê lấy ra lần sau là:  2710  2 = 5420 ( kg)  Số ki- lô- gam cà phê lấy cả hai lần là:  2710 + 5420 = 8130 ( kg)  Số ki- lô- gam cà phê còn lại trong kho là:  23450 - 8130 = 15320 ( kg)  Đáp số: 15320 kg |

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Khoa học

VẬT DẪN NHIỆT VÀ VẬT CÁCH NHIỆT

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  \*. Hoạt động 1:  -Hướng dẫn HS làm thí nghiệm.( SGK )  Lưu ý: Phụ huynh cần giám sát việc thực hiện thí nghiệm để đảm bảo an toàn cho hs  \*. Hoạt động 2:  + Cho HS quan sát cái giỏ đựng ấm, nhận xét bên trong làm bằng gì ?  + Làm bằng các vật xốp có tác dụng gì ?  - HS làm thí nghiệm.  + Nước trong cốc nào còn nóng hơn. Tại sao ?  - Nêu ví dụ ứng dụng trong cuộc sống ?  - Không khí là vật cách nhiệt hay dẫn nhiệt? | Tìm hiểu vật nào dẫn nhiệt tốt,vật nào dẫn nhiệt kém  + Chiếc thìa kim loại nóng lên, còn chiếc thìa bằng nhựa không nóng lên.  - Các kim loại: Đồng, nhôm, bạc…dẫn nhiệt tốt được gọi là vật dẫn nhiệt.  - Các vật: Gỗ, len, nhựa…dẫn nhiệt kém được gọi là vật cách nhiệt.  Làm thí nghiệm về tính cách nhiệt của không khí  - Bên trong giỏ là những vật như: bông, len, rơm…là những vật xốp.  - Các vật xốp chứa nhiều không khí. Không khí dẫn nhiệt kém nên sẽ giúp ấm nước nóng lâu hơn.  - Làm thí nghiệm như trong sách giáo khoa.  - Nước trong cốc quấn tờ báo nhăn, quấn lỏng còn nóng hơn. Vì giữa các lớp giấy báo có không khí nên cách nhiệt. Nước được giữ nóng lâu hơn.  - Trời lạnh đắp chăn, mặc nhiều quần áo khi trời rét.  - Không khí là vật cách nhiệt |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

...............................................................

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Tập làm văn

LUYÊN TẬP MIÊU TẢ CÂY CỐI

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| Nội dung bài  -Hs chép đề:  Tả một cây bóng mát(hoặc cây ăn quả, cây hoa) mà em yêu thích. | - Xem lại dàn ý đã lập.  - Bổ sung dàn ý cho hoàn chỉnh  - Viết bài. |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

........................................................................

PHÒNG GD – ĐT HUYỆN HÓC MÔN

TRƯỜNG TIỂU HỌC TÂY BẮC LÂN

Địa lí

ÔN TẬP

Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Hoạt động của thầy | | | Hoạt động của trò | | |
| Nội dung bài  \*Hoạt động 1:  - HS tìm vị trí các đồng bằng và các dòng sông lớn trên bản đồ sgk.  \*Hoạt động 2:  - Hs hoàn thành bảng so sánh về thiên nhiên của ĐBBB và ĐBNB | | | - ĐBBB và ĐBNB  - Sông Hồng,sông Thái Bình,sông Tiền, sông Hậu,sông Đồng Nai | | |
| Đăc điểm tự nhiên | | Khác nhau | | | | |
|  | | ĐBBB | | | ĐBNB | |
| -Địa hình | | Tương đối cao | | | Có nhiều vùng trũng để ngập nước | |
| Sông ngòi | | Có hệ thống đê chạy dọc hai bên bờ sông | | | Không có hệ thống đê ven sông ngăn lũ | |
| Đất đai | | Đất không được bồi thêm phù sa nên kém màu mỡ dần | | | Đất được bồi đắp thêm phù sa màu mỡ sau mỗi mùa lũ, có đất phèn mặn và chua | |
| Khí hậu | | Có 4 mùa trong năm . Có mùa đông lạnh và mùa hè nhiệt độ cũng lên cao | | | Chỉ có 2 mùa mùa mưa và mùa khô. Thời tiết thường nóng ẩm, nhiệt độ cao | |
| c. Hoạt động 3:  - HS chỉ trên bản đồ các thành phố lớn.  - Nêu tên các con sông chảy qua các thành phố lớn? | | | - Sông Hồng chảy qua Hà Nội  + Sông Bạch Đằng chảy qua TPHải Phòng  + Sông Sài Gòn chảy qua sông Đồng Nai  + Sông Hậu chảy qua TP Cần Thơ. | | |

Chúc Quý phụ huynh hướng dẫn cho các em nắm tốt kiến thức của bài giảng.

Xin cám ơn Quý phụ huynh.

...........................................................................